TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: **320**/2022/HS-ST
Ngày: 28.12.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Phạm Hoàng Nam**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Huỳnh Thị Thanh Hà**

2. Ông Phạm Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Phi Nga** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Ông Trần Hoàng Đức** – Kiểm sát viên.

Ngày 28.12.2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 315/2022/HSST ngày 05.12.2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Lương B - Sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: số 15 ngõ 332 phường P H, quận H B Tr, thành phố Hà Nội; chỗ ở: số 15 ngõ 34 Ch V, phường P H, quận H B Tr, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn Th (đã chết); Họ tên mẹ: Đặng Thị H; Có 02 con sinh các năm 2012, 2014. Danh chỉ bản số: 319 lập ngày 29/8/2022 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 02 tiền sự, 01 tiền án:

- Tiền sự: tháng 07/2004 bị trung đoàn CSCĐ-CATP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đi xe lạng lách, đánh võng (Đã hết thời hiệu).

Tháng 5/2013, Công an phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu).

- Tiền án: Ngày 28/02/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tư công cộng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng (đã xóa án tích).

Bị bắt quả tang vào ngày 22/8/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt tại phiên toà).*

Bị hại: ***Chị Vũ Thị Nh*** – sinh năm 1986; Cư trú tại: P3202B, số 75 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. *(Xin vắng mặt tại phiên toà).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h50 ngày 22/08/2022, chị Vũ Thị Nh (sinh năm 1986, trú tại P3202B, số 75 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD màu đỏ BKS: 29H2 - 03434 đi đến khu vực trước số nhà 487 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị đối tượng Nguyễn Lương B (sinh năm 1988, trú tại số 15 ngõ 34 phố Ch V, phường P H, quận H B T, Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh đen bạc không biển kiểm soát đi từ phía sau vọt lên áp sát vào bên phải chị Nh rồi dùng tay trái giật chiếc dây chuyền vàng có mặt đá hình phật chị Nh đeo trên cổ rồi tăng ga bỏ chạy về hướng cầu Mai Động. Chị Nh hô hoán và đuổi theo B qua các tuyến phố. Khi B điều khiển xe đi đến khu vực ngã ba phố Kim Ngưu và phố 8/3 thì đâm vào đuôi một xe ô tô đi trước dẫn đến đổ xe ngã xuống đất. Thấy chị Nh đuổi gần đến nơi, B vứt sợi dây chuyền lại và bỏ chạy vào phố 8/3, chị Nh tiếp tục truy đuổi và hô hoán. Khi B chạy vào khu vực đầu phố 8/3 thì bị chị Nh cùng anh Trần Văn H (sinh năm 1967, HKTT: P70A7 tập thể 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), chị Bùi Thúy N (sinh năm 1972, HKTT: số 3 ngõ Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội) cùng người dân bắt giữ B. Sau đó, chị Nh nhặt dây chuyền lên rồi cùng anh Hưng, chị Nga đã đưa đối tượng cùng tang vật đến trụ sở Công an phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng để trình báo sự việc.

Cơ quan Công an tạm giữ của Nguyễn Lương B:

- 01 sợi dây chuyền B kim loại màu vàng chiều dài 40 cm

- 01 mặt đá hình tượng phật màu hồng phía sau được bọc viền xung quanh B kim loại màu vàng.

- 01 xe máy Honda Wave không BKS, SK: 281814, SM: 770203 là xe máy B xử dụng để cướp giật tài sản

- 01 điện thoại Vsmart Live 4 màu xanh là điện thoại của Nguyễn Lương B

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 172/HL-HĐ ĐGTS ngày 14/10/2022 của hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận:

+ 01 (một) chiếc dây chuyền B vàng, trọng lượng 2.694 chỉ (hàm lượng vàng: 45.47, Ag: 7.41, Cu: 41.85, Zn: 5.27, đã qua sử dụng trị giá 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn đồng).

+ 01 (một) mặt đá hình tượng phật màu hồng, phía sau được bọc nền xung quanh màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tổng giá trị là: 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Lương B khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của B là phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Mục đích B thực hiện hành vi cướp giật tài sản là để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. B khai khi bị người dân bắt lại thì có người khống chế B nằm xuống đất và đánh, đấm vào người, mặt của B (B không biết cụ thể bị ai đánh). Đối với các thương tích của mình, do không nghiêm trọng nên B không có yêu cầu đề nghị được đi giám định thương tích. Đối với chiếc xe ô tô B đâm vào không bị hư hỏng gì và xe mô tô do B điều khiển không bị hư hỏng gì, chiếc xe ô tô đã rời đi ngay sau đó.

Tại Cơ quan Công an, bị hại trong vụ án là chị Vũ Thị Nh khai phù hợp với lời khai của B và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Chị Nh cho biết giá tiền của chiếc dây chuyền vàng vào khoảng 7.000.000 đồng. Cơ quan Công an tiến hành cho chị Nh xác định vị trí địa điểm bắt giữ đối tượng và vị trí nhặt lại được dây chuyền, vị trí bị giật tài sản. Tại Cơ quan điều tra, chị Nh có xuất trình được hóa đơn mua chiếc dây chuyền tại cửa hàng vàng bạc Văn Ngân địa chỉ tại 36 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Xét thấy có căn cứ xác định chị Nh là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc dây chuyền, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chị Vũ Thị Nh.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, không gắn BKS, số khung: 281814; số máy: 2405982. Tại bản Kết luận giám định số 7725 ngày 14/11/2022 của phòng PC09 CATP Hà Nội kết luận giám định đối với số khung, số máy của chiếc xe trên là nguyên thủy. Tra cứu phương tiện giao thông đường bộ, tra cứu tàng thư xe tang vật đối với chiếc xe trên không có kết quả. Tại Cơ quan Công an, B khai nhận chiếc xe là tài sản của bà Đặng Thị H (sinh năm 1958, trú tại 15 ngõ 34 phố Chùa Vua, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) là mẹ đẻ của B, B lấy đi sử dụng làm phương tiện để cướp giật bà H không biết không liên quan tới hành vi phạm pháp của B. Ghi lời khai của bà Đặng Thị H xác định chiếc xe trên là tài sản cá nhân của bà Hương do bà Hương bỏ tiền ra mua tại cửa hàng xe máy Kường Ngân Vĩnh Phúc địa chỉ tại Khu phố 1, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 17.100.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ngàn đồng chẵn) vào ngày 04/11/2021. Việc B lấy xe đi sử dụng làm phương tiện để cướp giật tài sản bà Hương không biết, không liên quan. Việc chiếc xe không có biển kiểm soát, không đi đăng ký là do công việc bận rộn, bà Hương chưa có thời gian đi làm thủ tục đăng ký xe. Xét thấy có đủ căn cứ xác định chiếc xe trên là tài sản của bà Đặng Thị H, Cơ quan điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe cho bà Đặng Thị Hương.

Tại bản Cáo trạng số 301/CT-VKSHBT-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Lương B về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Lương B thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mình.

Bị hại là chị Vũ Thị Nh xin vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì về phần dân sự hay yêu cầu gì về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Lương B như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 22/8/2022 tại trước cửa nhà 487 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Lương B đã có hành vi sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, không gắn BKS cướp giật của chị Vũ Thị Nh 01 dây chuyền vàng gắn mặt đá hình phật có trị giá 6.500.000 đồng. Hành vi dùng xe máy để cướp giật của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" với tội danh và hình phạt quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân của bị cáo trước đây có 02 tiền sự vào các năm 2004, năm 2013; có 01 tiền án: năm 2006 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng; tuy đã được xóa các án tích nhưng việc tiếp tục phạm tội lần này thể hiện sự coi thường kỉ cương, pháp luật của bị cáo, do vậy cần xem xét khi xác định mức hình phạt.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do vậy

Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Vũ Thị Nh đã được nhận lại tài sản bị cướp giật là chiếc dây chuyền, chị Nh không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc B khai khi bị người dân bắt lại thì có người khống chế B nằm xuống đất và đánh, đấm vào người, mặt của B (B không biết cụ thể bị ai đánh). Về các thương tích của B, do không nghiêm trọng nên B không có yêu cầu đề nghị được đi giám định thương tích. Đối với chiếc xe ô tô B đâm vào không bị hư hỏng gì và xe mô tô do B điều khiển không bị hư hỏng gì, chiếc xe ô tô đã rời đi ngay sau đó. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, không gắn BKS, số khung: 281814; số máy: 2405982. Tại bản Kết luận giám định số 7725 ngày 14/11/2022 của phòng PC09 CATP Hà Nội kết luận giám định đối với số khung, số máy của chiếc xe trên là nguyên thủy. Tra cứu phương tiện giao thông đường bộ, tra cứu tàng thư xe tang vật đối với chiếc xe trên không có kết quả. Tại Cơ quan Công an, B khai nhận chiếc xe là tài sản của bà Đặng Thị H (sinh năm 1958, trú tại 15 ngõ 34 phố Chùa Vua, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) là mẹ đẻ của B, B lấy đi sử dụng làm phương tiện để cướp giật bà Hương không biết không liên quan tới hành vi phạm pháp của B. Ghi lời khai của bà Đặng Thị H xác định chiếc xe trên là tài sản cá nhân của bà H do bà H bỏ tiền ra mua tại cửa hàng xe máy Kường Ngân Vĩnh Phúc địa chỉ tại Khu phố 1, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 17.100.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ngàn đồng chẵn) vào ngày 04/11/2021. Việc B lấy xe đi sử dụng làm phương tiện để cướp giật tài sản bà Hương không biết, không liên quan. Việc chiếc xe không có biển kiểm soát, không đi đăng ký là do công việc bận rộn, bà H chưa có thời gian đi làm thủ tục đăng ký xe. Xét thấy có đủ căn cứ xác định chiếc xe trên là tài sản của bà Đặng Thị H, Cơ quan điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe cho bà Đặng Thị H. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại Vsmart Live 4 màu xanh là điện thoại của Nguyễn Lương B: Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Lương B** phạm tội: **"Cướp giật tài sản"**

2. Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, *Xử phạt:* **Nguyễn Lương B: 3 (Ba) năm 9 (chín) tháng** tù về tội: "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22.8.2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung B tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART Live 4 màu xanh, nứt, vỡ man hành, IMEI: 354581111770195, IMEI: 354581111770203.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/12/2022, tang vật số 84/23 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Lương B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại ;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- UBND p.P H, Q.H B Tr, TP H N;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hoàng Nam